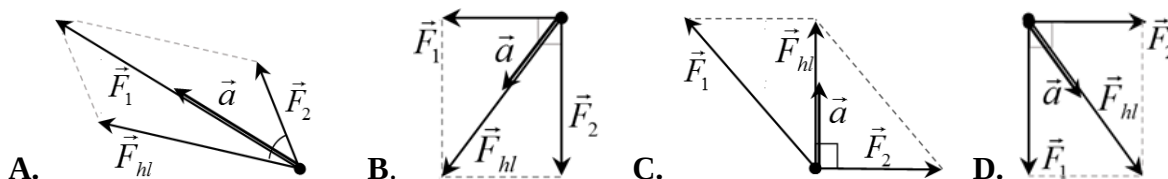


Họ và tên học sinh:	KIỂM TRA MÔN VẬT LÝ 1 PHẦN ĐỘNG LỰC HỌC CHẤT ĐIỂM Ngày kiểm tra: / / 202		
Lớp :			
LỜI DẶN HỌC SINH - Chọn 1 câu trả lời đúng nhất , ghi 1 chữ vào ô tương ứng câu, nếu điều chỉnh thì gạch bỏ và ghi bên cạnh. Vd: 12 A B	ĐIỂM	LỜI PHÊ	MÃ ĐỀ

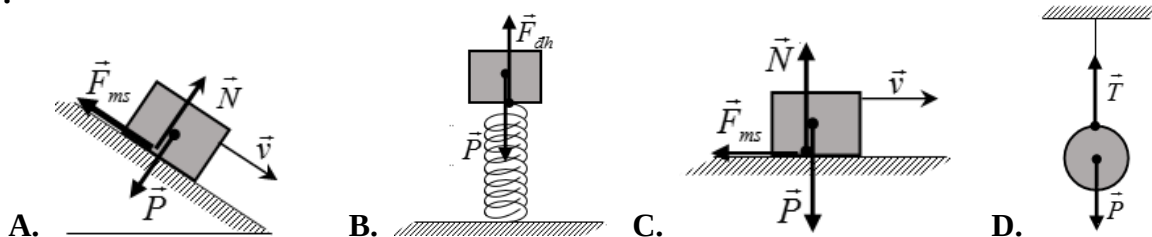
ĐỀ TRẮC NGHIỆM

(Mỗi câu đúng được $^{10}/_{15}$ đ)

Câu 1: Vector hợp lực $\vec{F}_{hl} = \vec{F}_1 + \vec{F}_2$ tác dụng lên chất điểm và vector gia tốc $\vec{a}$ gây ra bởi $\vec{F}_{hl}$ trường hợp nào sau đây **vẽ sai ít nhất một vector**:



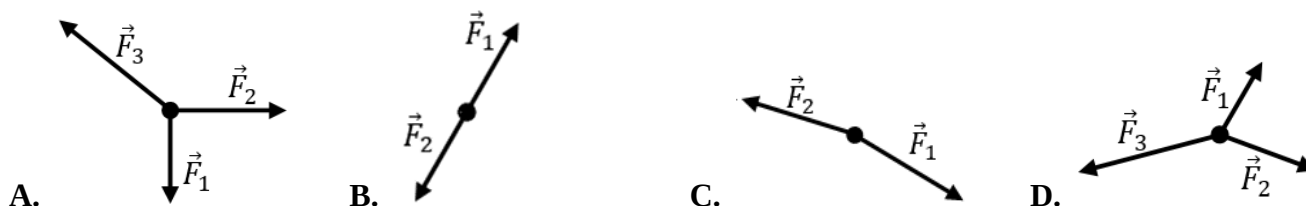
Câu 2: Các lực đàn hồi, trọng lực, lực ma sát vẽ trong trường hợp nào sau đây **sai ít nhất một lực**:



Câu 3: Treo một vật khối lượng $m = 2,8 \text{ kg}$ vào một lò xo có độ cứng $k = 793,6 \text{ N/m}$ làm lò xo giãn ra một đoạn $\Delta l = 0,035 \text{ m}$ khi đạt cân bằng. Tính gia tốc trọng trường g tại khu vực làm thí nghiệm đó.

- A. $9,87 \text{ m/s}^2$ B. $9,92 \text{ m/s}^2$ C. $9,81 \text{ m/s}^2$ D. $9,77 \text{ m/s}^2$

Câu 4: Chất điểm chỉ chịu tác dụng bởi các lực như hình vẽ, bỏ qua trọng lực. Trường hợp nào sau đây hợp lực khác 0:



Câu 5: Một vật nặng $m = 73 \text{ kg}$ chịu trọng lực $P = 724,16 \text{ N}$ tác dụng chúng tỏ nơi đặt vật có gia tốc rơi tự do g có độ lớn là:

- A. $9,88 \text{ m/s}^2$ B. $9,94 \text{ m/s}^2$ C. $9,74 \text{ m/s}^2$ D. $9,92 \text{ m/s}^2$

BÀI LÀM	
01	
02	
03	
04	
05	
06	
07	
08	
09	
10	
11	
12	
13	
14	
15	

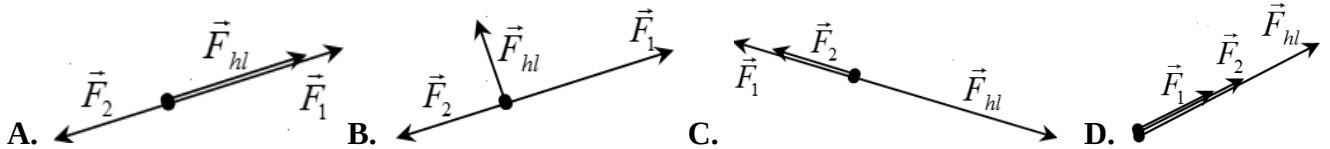
Câu 6: Một lò xo có độ cứng $k = 63 \text{ N/m}$ ban đầu dài $l_0 = 0,014 \text{ m}$ khi bị kéo dài đến chiều dài l là bao nhiêu (còn trong giới hạn đàn hồi) thì đo được lực đàn hồi $F_{dh} = 626 \text{ N}$?

- A. 9,95 m B. 10,10 m C. 0,12 m D. 9,94 m

Câu 7: Theo định luật III của Newton thì: Khi vật A tác dụng một lực vào vật B thì

- A. Vật B sẽ đứng yên. B. Vật B sẽ chuyển động thẳng đều.
C. Vật B sẽ tăng tốc độ. D. Vật B tác dụng ngược trở lại vật A.

Câu 8: Vector hợp lực $\vec{F}_{hl} = \vec{F}_1 + \vec{F}_2$ tác dụng lên chất điểm trường hợp nào sau đây **vẽ đúng**:



Câu 9: Công thức tính độ lớn hợp lực trong trường hợp chất điểm chịu tác dụng hai lực cùng phương cùng chiều:

- A. $F_{hl} = ma$ B. $F_{hl} = F_1 + F_2$ C. $F_{hl} = |F_1 - F_2|$ D. $F_{hl} = \sqrt{F_1^2 + F_2^2}$

Câu 10: Một chất điểm khối lượng 75 kg chịu tác dụng bởi hai lực vuông góc nhau có độ lớn $F_1 = 477 \text{ N}$ và $F_2 = 648 \text{ N}$. Hãy tính gia tốc của chất điểm.

- A. $0,45 \text{ m/s}^2$ B. $10,73 \text{ m/s}^2$ C. $84\,375 \text{ m/s}^2$ D. 15 m/s^2

Câu 11: Công thức tính lực đàn hồi của lò xo là:

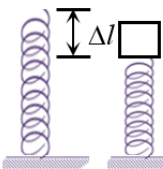
- A. $F = G \frac{m_A m_B}{r^2}$ B. $P = mg$ C. $F = k|\Delta l|$ D. $F = \mu N$

Câu 12: Độ lớn gia tốc của chất điểm khối lượng 34 kg chịu một lực 24 N tác dụng là :

- A. $0,07 \text{ m/s}^2$ B. $1,42 \text{ m/s}^2$ C. 816 m/s^2 D. $0,71 \text{ m/s}^2$

Câu 13: Một lò xo có độ cứng $k = 605 \text{ N/m}$ khi bị ép giảm $\Delta l = 0,022 \text{ m}$ chiều dài (còn trong giới hạn đàn hồi) thì lực đàn hồi F_{dh} từ lò xo có độ lớn là:

- A. 62,51 N B. 58,1 N C. 13,31 N D. 15,46 N



Câu 14: Đặt một vật khối lượng $m = 1,92 \text{ kg}$ lên một lò xo có độ cứng $k = 790,4 \text{ N/m}$ làm lò xo nén lại một đoạn $|\Delta l|$ bao nhiêu khi đạt cân bằng? Cho $g = 9,88 \text{ m/s}^2$.

- A. 0,026 m B. 0,024 m C. 0,029 m D. 0,034 m

Câu 15: Tính độ lớn hợp lực của hai lực vuông góc nhau có độ lớn $F_1 = 24 \text{ N}$ và $F_2 = 47 \text{ N}$ cùng tác dụng vào một chất điểm.

- A. 2 785 N B. 8,43 N C. 52,77 N D. 40,41 N